

BIÊN BẢN
CÔNG KHAI NĂM HỌC 2024-2025

- Thời gian:** 09 giờ ngày 22 tháng 8 năm 2024
- Địa điểm:** tại văn phòng điều hành của Trường TH, THCS và THPT Tre Việt
- Thành phần:**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Xuân Tiến	Hiệu trưởng
2	Ông Huỳnh Tấn Hạnh	Chủ tịch công đoàn
3	Bà Lê Thị Thủy Tiên	Kế toán trưởng
4	Ông Nguyễn Sỹ Hưng	Kiểm soát nội bộ

4. NỘI DUNG

Căn cứ Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 về quy định công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Trường TH, THCS và THPT Tre Việt công khai các nội dung theo quy định của

Nội dung công khai: Bảng thông báo tại nhà trường; website nhà trường.

Biên bản được lập xong vào lúc 10 giờ 30 phút cùng ngày và được đọc cho các thành phần tham dự nghe và thống nhất ý kiến.

KIỂM SOÁT
NỘI BỘ

Nguyễn Sỹ Hưng

KẾ TOÁN
TRƯỞNG

Lê Thị Thủy Tiên

CHỦ TỊCH
CÔNG ĐOÀN

Huỳnh Tấn Hạnh

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Xuân Tiến

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT

TRE VIỆT
Số: 54 /QĐ-TV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG KHAI NĂM HỌC 2024 -2025

Căn cứ Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 về quy định công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Trường TH, THCS và THPT Tre Việt công khai các mục như sau:

- Thông tin chung;
- Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên;
- Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung;
- Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục;
- Nội dung công khai: Bảng thông báo tại nhà trường; website nhà trường.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Xuân Tiên

MẪU BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC THỰC HIỆN CHƯƠNG GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT TRE VIỆT

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm: 2024-2025

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên trường: Trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông Tre Việt báo cáo tình hình hoạt động của đơn vị như sau:

- Chủ tịch Hội đồng trường: Ông Bùi Gia Hiếu

- Địa chỉ đang tổ chức hoạt động:

+ Trụ sở chính: Số 26/25M, 26/25N, 26/25P, ấp Xuân Thới Đông, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Điểm trường : Số 3/5 và 007, đường TCH 01, Khu phố 4, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Tầm nhìn, sứ mệnh, các giá trị cốt lõi của nhà trường đã được xây dựng và bồi đắp xuyên suốt thông qua tôn chỉ hoạt động: **“Chủ động – Chính trực – yêu thương – khát vọng”**.

- Trường dạy theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo và tổ chức dạy 2 buổi/ngày.

- Nhà trường xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Hiện tại nhà trường đã và đang triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở tất cả các cấp học từ năm học 2024-2025. Triển khai tốt công tác tư vấn tuyển sinh để hỗ trợ học sinh lựa chọn môn học, nhóm môn học, chuyên đề học tập phù hợp với từng đối tượng học sinh. Thực hiện tốt và đúng quy định trong việc lựa chọn sách giáo khoa phục vụ triển khai chương trình mới.

- Xây dựng sáng tạo các nội dung hoạt động trải nghiệm, giáo dục địa phương, ngoại ngữ,... phù hợp với chương trình mới, giúp học sinh có điều kiện phát huy điểm mạnh, sở



trường. Chúng tôi sẽ xây dựng nhà trường thành ngôi nhà thứ hai, tập thể sư phạm là chỗ dựa tinh thần cho học sinh; mọi thành viên trong nhà trường luôn đầu tư suy nghĩ để làm sao cho học sinh yêu trường, mến bạn, yêu tri thức, có chí tiến thủ và cứu lấy những học sinh đã bỏ học trong tư tưởng. Phát huy tư duy sáng tạo cho học sinh khá - giỏi, làm chuyển biến kết quả học tập của học sinh, góp phần làm thay đổi các chỉ số con người.

- Trong suốt những năm qua, trường TH, THCS và THPT Tre Việt đã từng bước khẳng định được uy tín là trường đào tạo có chất lượng giáo dục trong Thành phố. Trường đã được công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1 năm 2023.

- Trong những năm tới nhà trường phấn đấu xây từng bước xây dựng trường có uy tín về chất lượng giáo dục cao, tăng cường phát triển mở rộng mô hình giáo dục hiện đại thông minh, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển và hội nhập. Từng bước nâng mức độ kiểm định chất lượng và chuẩn quốc gia.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

- CBQL: Đủ về số lượng, Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng có nhiều năm kinh nghiệm trong công tác chuyên môn và quản lý trường học. Luôn đi đầu, gương mẫu trong việc tiếp cận cái mới, áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý và bồi dưỡng cho đội ngũ GV-NV.

- Về chuyên môn nghiệp vụ của CBQL: CBQL đều có bằng đại học về chuyên môn và quản lý. Tất cả đều có chuyên môn cao nên tiếp cận nhanh chóng sự đổi mới, sáng tạo trong quản lý nhà trường và nhất là dễ dàng trong việc tiếp cận, chỉ đạo thực hiện chương trình 2018.

- Đội ngũ giáo viên: 100% Giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn. Tất cả Giáo viên đều có tâm huyết với nghề, có tinh thần trách nhiệm cao và tích cực trong việc đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng tốt công nghệ thông tin trong quản lý Học sinh và trong giảng dạy. Giáo viên có trình độ tin học, tiếng Anh thuận lợi trong công tác đổi mới phương pháp dạy học và phối hợp tốt với giáo viên nước ngoài trong quá trình giảng dạy, giáo dục học sinh.

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên hiện có:

STT	Bộ môn	Tổng số GV	Cân đối		Trình độ chuyên môn			
			Thừa	Thiếu	Trên	Đại học	Cao	Khác
1	Giáo viên nhiều	113	0	0	8	101	2	2
2	Giáo viên năng khiếu	8	0	0	0	2	1	5
3	Tiếng Anh	19	0	0	0	19	0	0
4	Tin học	6	0	0	0	6	0	0
7	CBQL	3	0	0	0	3	0	0
5	Nhân viên	72	0	0	4	52	7	9
	Tổng cộng	221	0	0	12	183	10	16

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
I	Số phòng học	94	
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	94	
2	Phòng học tạm	0	
3	Phòng học nhờ	0	
4	Phòng học bộ môn	9	
5	Nhà tập đa năng	1	
III	Số điểm trường	4	
IV	Tổng diện tích đất ((m²))		
1	Trụ sở chính (m ²)	3.673.1	
2	Điểm trường 1 (m ²)	913.4	
3	Điểm trường 2(m ²)	1.758.0	
4	Điểm trường 3 (m ²)	708.2	
V	Diện tích các phòng (bình quân (m²))		
1	Diện tích phòng học (m ²)	45	
2	Diện tích phòng bộ môn (m ²)	60	
3	Diện tích thư viện (m ²)	60	
4	Diện tích nhà đa năng (m ²)	238	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		
1	Khối lớp 1	04	

2	Khối lớp 2	04	
3	Khối lớp 3	04	
4	Khối lớp 4	04	
5	Khối lớp 5	04	
6	Khối lớp 6	04	
7	Khối lớp 7	04	
8	Khối lớp 8	04	
9	Khối lớp 9	04	
10	Khối lớp 10	04	
11	Khối lớp 11	04	
12	Khối lớp 12	04	
VIII	Số máy tính phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	308	
IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng		
1	Ti vi	50	
2	Máy chiếu projector	43	
3	Thiết bị khác		
X	Nhà ăn	04	Trung bình 80 m ²
XI	Phòng nghỉ học sinh bán trú		
XII	Nhà vệ sinh	49	Đạt chuẩn vệ sinh
XIII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	Có	
XIV	Kết nối internet	Có	
XV	Trang thông tin điện tử của trường (website)	Có	
XVI	Tường rào xây	Có	

- **Danh mục sách giáo khoa sử dụng tại nhà trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, danh mục đã được nhà trường lựa chọn sử dụng:**

➤ **Sách giáo khoa lớp 1: Bộ sách Chân trời sáng tạo**

STT	Môn	Tên sách	Nhà xuất bản
1.	Tiếng việt	Tiếng Việt 1 - Tập 1	NXB Giáo dục Việt Nam
		Tiếng Việt 1 - Tập 2	NXB Giáo dục Việt Nam
2.	Toán	Toán 1	NXB Giáo dục Việt Nam
3.	Đạo đức	Đạo đức 1	NXB Giáo dục Việt Nam
4.	Tự nhiên xã hội	Tự nhiên và Xã hội 1	NXB Giáo dục Việt Nam
5.	Âm nhạc	Âm nhạc 1	NXB Giáo dục Việt Nam
6.	Tiếng Anh	Family and friends 1 (National Edition) - Student book	NXB Giáo dục Việt Nam
		Family and friends 1 (National Edition) - Work book	NXB Giáo dục Việt Nam
7.	Mĩ thuật	Mĩ thuật 1	NXB Giáo dục Việt Nam
8.	Hoạt động trải nghiệm	Hoạt động trải nghiệm 1	NXB Giáo dục Việt Nam
9.	Tin học	Tin học 1	NXB Giáo dục Việt Nam
10.	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất 1	NXB Giáo dục Việt Nam

➤ **Danh mục sách giáo khoa lớp 2: Bộ sách Chân trời sáng tạo**

STT	Môn	Tên sách	Nhà xuất bản
1.	Tiếng Việt	Tiếng Việt 2 - Tập 1	NXB Giáo dục Việt Nam
		Tiếng Việt 2 - Tập 2	NXB Giáo dục Việt Nam

2.	Toán	Toán 2 - Tập 1	NXB Giáo dục Việt Nam
		Toán 2 - Tập 2	NXB Giáo dục Việt Nam
3.	Đạo đức	Đạo đức 2	NXB Giáo dục Việt Nam
4.	Tự nhiên xã hội	Tự nhiên và Xã hội 2	NXB Giáo dục Việt Nam
5.	Âm nhạc	Âm nhạc 2	NXB Giáo dục Việt Nam
6.	Mĩ thuật	Mĩ thuật 2	NXB Giáo dục Việt Nam
7.	Tiếng anh	Family and friends 2 (National Edition) - Student book	NXB Giáo dục Việt Nam
		Family and friends 2 (National Edition) - Work book	NXB Giáo dục Việt Nam
8.	Hoạt động trải nghiệm	Hoạt động trải nghiệm 2	NXB Giáo dục Việt Nam
9.	Tin học	Tin học 2	NXB Giáo dục Việt Nam
10.	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất 2	NXB Giáo dục Việt Nam

➤ **Danh mục sách giáo khoa lớp 3: Bộ sách Chân trời sáng tạo**

STT	Môn	Tên sách	Nhà xuất bản
1.	Tiếng Việt	Tiếng Việt 3 - Tập 1	NXB Giáo dục Việt Nam
		Tiếng Việt 3 - Tập 2	NXB Giáo dục Việt Nam
2.	Toán	Toán 3 - Tập 1	NXB Giáo dục Việt Nam
		Toán 3 - Tập 2	NXB Giáo dục Việt Nam
3.	Đạo đức	Đạo đức 3	NXB Giáo dục Việt Nam
4.	Tự nhiên và Xã hội	Tự nhiên và Xã hội 3	NXB Giáo dục Việt Nam
5.	Tin học	Tin học 3	NXB Giáo dục Việt Nam

6.	Công nghệ	Công nghệ 3	NXB Giáo dục Việt Nam
7.	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất 3	NXB Giáo dục Việt Nam
8.	Âm nhạc	Âm nhạc 3	NXB Giáo dục Việt Nam
9.	Mĩ thuật	Mĩ thuật 3 - bản 1	NXB Giáo dục Việt Nam
		Mĩ thuật 3 - bản 2	NXB Giáo dục Việt Nam
10.	Hoạt động trải nghiệm	Hoạt động trải nghiệm 3	NXB Giáo dục Việt Nam
11.	Tiếng anh	Family and Friends Special Edition 3- Student book	NXB Giáo dục Việt Nam
		Family and Friends Special Edition 3- Work book	NXB Giáo dục Việt Nam

➤ **Danh mục sách giáo khoa lớp 4: Bộ sách Chân trời sáng tạo**

STT	Môn	Tên sách	Nhà xuất bản
1.	Tiếng việt	Tiếng Việt 4 - Tập 1	NXB Giáo dục Việt Nam
		Tiếng Việt 4 - Tập 2	NXB Giáo dục Việt Nam
2.	Toán	Toán 4 - Tập 1	NXB Giáo dục Việt Nam
		Toán 4 - Tập 2	NXB Giáo dục Việt Nam
3.	Đạo đức	Đạo đức 4	NXB Giáo dục Việt Nam
4.	Khoa học	Khoa học 4	NXB Giáo dục Việt Nam
5.	Lịch sử và địa lý	Lịch sử & địa lý 4	NXB Giáo dục Việt Nam
6.	Tin học	Tin học 4	NXB Giáo dục Việt Nam
7.	Công nghệ	Công nghệ 4	NXB Giáo dục Việt Nam
8.	Âm nhạc 4	Âm nhạc 4	NXB Giáo dục Việt Nam
9.	Mĩ thuật	Mĩ thuật 4 - bản 1	NXB Giáo dục Việt Nam

10.	Hoạt động trải nghiệm	Hoạt động trải nghiệm 4 - bản 1	NXB Giáo dục Việt Nam
11.	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất 4	NXB Giáo dục Việt Nam

➤ **Sách giáo khoa lớp 5: Bộ sách chân trời sáng tạo**

STT	Môn	Tên sách	Nhà xuất bản
1.	Tiếng việt	Tiếng Việt 5 - Tập 1	NXB Giáo dục Việt Nam
		Tiếng Việt 5 - Tập 2	NXB Giáo dục Việt Nam
2.	Toán	Toán 5 - Tập 1	NXB Giáo dục Việt Nam
		Toán 5 - Tập 2	NXB Giáo dục Việt Nam
3.	Đạo đức	Đạo đức 5	NXB Giáo dục Việt Nam
4.	Khoa học	Khoa học 5	NXB Giáo dục Việt Nam
5.	Lịch sử và địa lý	Lịch sử & địa lý 5	NXB Giáo dục Việt Nam
6.	Tin học	Tin học 5	NXB Giáo dục Việt Nam
7.	Công nghệ	Công nghệ 5	NXB Giáo dục Việt Nam
8.	Âm nhạc 4	Âm nhạc 5	NXB Giáo dục Việt Nam
9.	Mĩ thuật	Mĩ thuật 5 - bản 1	NXB Giáo dục Việt Nam
10.	Hoạt động trải nghiệm	Hoạt động trải nghiệm 5 - bản 1	NXB Giáo dục Việt Nam
11.	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất 5	NXB Giáo dục Việt Nam
12.	Tiếng Anh	Family and Friends 5 (National Edition) - Student book	NXB Giáo dục Việt Nam
		Family and Friends 5 (National Edition) - Work book	NXB Giáo dục Việt Nam

➤ **Sách giáo khoa lớp 6: Bộ sách chân trời sáng tạo**

STT	Môn	Tên sách	Nhà xuất bản
1.	Toán	Toán 6, Tập 1	NXB Giáo dục Việt Nam
		Toán 6, Tập 2	NXB Giáo dục Việt Nam
2.	Ngữ văn	Ngữ văn 6, Tập 1	NXB Giáo dục Việt Nam
		Ngữ văn 6, Tập 2	NXB Giáo dục Việt Nam
3.	Khoa học tự nhiên	Khoa học tự nhiên 6	NXB Giáo dục Việt Nam
4.	Công nghệ	Công nghệ 6	NXB Giáo dục Việt Nam
5.	Lịch sử và Địa lí	Lịch sử và Địa lí 6	NXB Giáo dục Việt Nam
6.	Giáo dục công dân	Giáo dục công dân 6	NXB Giáo dục Việt Nam
7.	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất 6	NXB Giáo dục Việt Nam
8.	Tiếng anh	Tiếng Anh 6 i-Lcam Smart World	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
9.	Nghệ thuật	Âm nhạc 6	NXB Giáo dục Việt Nam
		Mỹ thuật 6	NXB Giáo dục Việt Nam
10.	Hoạt động trải nghiệm	Hoạt động trải nghiệm, Hướng nghiệp 6	NXB Giáo dục Việt Nam
11.	Tin học	Tin học 6 (Bộ sách kết nối tri thức)	NXB Giáo dục Việt Nam

➤ **Sách giáo khoa lớp 7: Bộ sách chân trời sáng tạo**

STT	Môn	Tên sách	Nhà xuất bản
1.	Toán	Toán 7, Tập 1	NXB Giáo dục Việt Nam
		Toán 7, Tập 2	NXB Giáo dục Việt Nam
2.	Ngữ văn	Ngữ văn 7, Tập 1	NXB Giáo dục Việt Nam

		Ngữ văn 7 Tập 2	NXB Giáo dục Việt Nam
3.	Khoa học tự nhiên	Khoa học tự nhiên 7	NXB Giáo dục Việt Nam
4.	Công nghệ	Công nghệ 7	NXB Giáo dục Việt Nam
5.	Lịch sử và địa lí	Lịch sử và Địa lí 7	NXB Giáo dục Việt Nam
6.	Giáo dục công dân	Giáo dục công dân 7	NXB Giáo dục Việt Nam
7.	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất 7	NXB Giáo dục Việt Nam
8.	Tiếng anh	Tiếng Anh 7 i-Lcam Smart World	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
9.	Nghệ thuật	Âm nhạc 7	NXB Giáo dục Việt Nam
		Mỹ thuật 7 (bản 2)	NXB Giáo dục Việt Nam
10.	Tin học	Tin học 7	NXB Giáo dục Việt Nam
11.	Hoạt động trải nghiệm	Hoạt động trải nghiệm, Hướng nghiệp 7 (bản 1)	NXB Giáo dục Việt Nam
		Hoạt động trải nghiệm, Hướng nghiệp 7 (bản 2)	NXB Giáo dục Việt Nam

➤ **Sách giáo khoa lớp 8: Bộ sách chân trời sáng tạo**

STT	Môn	Tên sách	Nhà xuất bản
1.	Toán	Toán 8, Tập 1	NXB Giáo dục Việt Nam
		Toán 8, Tập 2	NXB Giáo dục Việt Nam
2.	Ngữ văn	Ngữ văn 8, Tập 1	NXB Giáo dục Việt Nam
		Ngữ văn 8 Tập 2	NXB Giáo dục Việt Nam
3.	Khoa học tự nhiên	Khoa học tự nhiên 8 (Kết nối tri thức)	NXB Giáo dục Việt Nam
4.	Công nghệ	Công nghệ 8	NXB Giáo dục Việt Nam

5.	Lịch sử và Địa lí	Lịch sử và Địa lí 8	NXB Giáo dục Việt Nam
6.	Giáo dục công dân	Giáo dục công dân 8	NXB Giáo dục Việt Nam
7.	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất 8	NXB Giáo dục Việt Nam
8.	Tiếng anh	Tiếng Anh 8 i-Lcam Smart World	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
9.	Nghệ thuật	Âm nhạc 8	NXB Giáo dục Việt Nam
		Mỹ thuật 8	NXB Giáo dục Việt Nam
10.	Tin học	Tin học 8	NXB Giáo dục Việt Nam
11.	Hoạt động trải nghiệm	Hoạt động trải nghiệm, Hướng nghiệp 8 (bản 1)	NXB Giáo dục Việt Nam
12.		Hoạt động trải nghiệm, Hướng nghiệp 8 (bản 21)	NXB Giáo dục Việt Nam

➤ **Sách giáo khoa lớp 9: Bộ sách chân trời sáng tạo**

STT	Môn	Tên sách	Nhà xuất bản
1.	Toán	Toán 9, Tập 1	NXB Giáo dục Việt Nam
		Toán 9, Tập 2	NXB Giáo dục Việt Nam
2.	Ngữ văn	Ngữ văn 9, Tập 1	NXB Giáo dục Việt Nam
		Ngữ văn 9 Tập 2	NXB Giáo dục Việt Nam
3.	Khảo học tự nhiên	Khoa học tự nhiên 9	NXB Giáo dục Việt Nam
4.	Công nghệ	Công nghệ 9	NXB Giáo dục Việt Nam
5.	Lịch sử và Địa lí	Lịch sử và Địa lí 9	NXB Giáo dục Việt Nam
6.	Giáo dục công dân	Giáo dục công dân 9	NXB Giáo dục Việt Nam
7.	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất 9	NXB Giáo dục Việt Nam

8.	Tiếng anh	Tiếng Anh 9 i-Lcam Smart World	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
9.	Nghệ thuật	Âm nhạc 9	NXB Giáo dục Việt Nam
		Mỹ thuật 9	NXB Giáo dục Việt Nam
10.	Tin học	Tin học 9	NXB Giáo dục Việt Nam
11.	Hoạt động trải nghiệm	Hoạt động trải nghiệm, Hướng nghiệp 9 (bản 1)	NXB Giáo dục Việt Nam
12.		Hoạt động trải nghiệm, Hướng nghiệp 9 (bản 1)	NXB Giáo dục Việt Nam

➤ **Sách giáo khoa lớp 10:**

STT	Môn	Tên sách	Nhà xuất bản
1.	Toán	1. Toán 10 Tập 1; 2 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
		2. Chuyên đề học tập Toán 10 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
2.	Ngữ văn	1. Ngữ văn 10 Tập 1, 2 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
		2. Chuyên đề học tập Ngữ văn 10 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
3.	Tin học	1. Tin học 10 (Kết nối tri thức);	NXB Giáo dục Việt Nam
4.	Hóa học	1. Hóa học 10 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
		2. Chuyên đề học tập Hóa học 10 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
5.	Sinh học	1. Sinh học 10 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
		2. Chuyên đề học tập Sinh học 10 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam

HOẠT ĐỘNG
TRẢI NGHIỆM
TRUNG HỌC
THƯỜNG
TRƯỜNG
SỐ 1

6.	Vật lí	1. Vật lí 10 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
		2. Chuyên đề học tập Vật lí 10 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
7.	Lịch sử	1. Lịch sử 10 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
		2. Chuyên đề học tập Lịch sử 10 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
8.	Địa lí	1. Địa lí 10 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
		2. Chuyên đề học tập Địa lí 10 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
9.	Tiếng Anh	Tiếng Anh Bright 10	NXB Đại học Huế
10.	Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp	1. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
11.	Giáo dục kinh tế và pháp luật	1. Giáo dục kinh tế và pháp luật 10 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
		2. Chuyên đề học tập Giáo dục kinh tế và pháp luật 10 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
12.	Giáo dục thể chất	1. Giáo dục thể chất: Bóng đá 10 (Cánh diều)	NXB Đại học Sư phạm
		2. Giáo dục thể chất: Cầu lông 10 (Cánh diều)	NXB Đại học Sư phạm
		3. Giáo dục thể chất: Đá cầu 10 (Cánh diều)	NXB Đại học Sư phạm
13.	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	1. Giáo dục quốc phòng và An ninh 10 (Cánh diều)	NXB Đại học Sư phạm Tp.HCM

➤ **Sách giáo khoa lớp 11:**

STT	Môn	Tên sách	Nhà xuất bản
1.	Toán	1. Toán 11 Tập 1; 2 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
		2. Chuyên đề học tập Toán 11 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
2.	Ngữ văn	1. Ngữ văn 11 Tập 1, 2 (Chân trời sáng tạo)	NXB Đại học Huế
		2. Chuyên đề học tập Ngữ văn 11 (Chân trời sáng tạo)	NXB Đại học Huế
3.	Tin học	1. Tin học 11 - Định hướng Tin học ứng dụng (Kết nối tri thức với cuộc sống)	NXB Giáo dục Việt Nam
4.	Hóa học	1. Hóa học 11 (Chân trời sáng tạo)	NXB Đại học Sư phạm
		2. Chuyên đề học tập Hóa học 11 (Chân trời sáng tạo)	NXB Đại học Sư phạm
5.	Sinh học	1. Sinh học 11 (Chân trời sáng tạo)	NXB Đại học Sư phạm
		2. Chuyên đề học tập Sinh học 11 (Chân trời sáng tạo)	NXB Đại học Sư phạm
6.	Vật lí	1. Vật lí 11 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
		2. Chuyên đề học tập Vật lí 11 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
7.	Lịch sử	1. Lịch sử 11 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
		2. Chuyên đề học tập Lịch sử 11 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
8.	Địa lí	1. Địa lí 11 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
		2. Chuyên đề học tập Địa lí 11 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
9.	Tiếng Anh	Tiếng Anh Bright 11	NXB Đại học Huế

TH
SỞNG
U HỌC
HOC CO
OC PHO
TE VIET

10.	Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp	1. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11 (Chân trời sáng tạo 2)	NXB Giáo dục Việt Nam
11.	Giáo dục kinh tế và pháp luật	1. Giáo dục kinh tế và pháp luật 11 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
		2. Chuyên đề học tập Giáo dục kinh tế và pháp luật 11 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
12.	Giáo dục thể chất	1. Giáo dục thể chất: Bóng đá 11 (Cánh diều)	NXB Đại học Sư phạm
		2. Giáo dục thể chất: Cầu lông 11 (Cánh diều)	NXB Đại học Sư phạm
		3. Giáo dục thể chất: Đá cầu 11 (Cánh diều)	NXB Đại học Sư phạm
13.	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	Giáo dục Quốc phòng và An ninh 11 (Cánh diều)	NXB Đại học Sư phạm

➤ **Sách giáo khoa lớp 12:**

STT	Môn	Tên sách	Nhà xuất bản
1.	Toán	1. Toán 12 Tập 1; 2 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
		2. Chuyên đề học tập Toán 12 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
2.	Ngữ văn	1. Ngữ văn 12 Tập 1, 2 (Chân trời sáng tạo)	NXB Đại học Huế
		2. Chuyên đề học tập Ngữ văn 12 (Chân trời sáng tạo)	NXB Đại học Huế
3.	Tin học	1. Tin học 12 - Định hướng Tin học ứng dụng (Kết nối tri thức với cuộc sống)	NXB Giáo dục Việt Nam

4.	Hóa học	1. Hóa học 12 (Chân trời sáng tạo)	NXB Đại học Sư phạm
		2. Chuyên đề học tập Hóa học 12 (Chân trời sáng tạo)	NXB Đại học Sư phạm
5.	Sinh học	1. Sinh học 12 (Chân trời sáng tạo)	NXB Đại học Sư phạm
		2. Chuyên đề học tập Sinh học 12 (Chân trời sáng tạo)	NXB Đại học Sư phạm
6.	Vật lí	1. Vật lí 12 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
		2. Chuyên đề học tập Vật lí 12 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
7.	Lịch sử	1. Lịch sử 12 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
		2. Chuyên đề học tập Lịch sử 12 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
8.	Địa lí	1. Địa lí 12 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
		2. Chuyên đề học tập Địa lí 12 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
9.	Tiếng Anh	Tiếng Anh Bright 12	NXB Đại học Huế
10.	Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp	1. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 (Chân trời sáng tạo 2)	NXB Giáo dục Việt Nam
11.	Giáo dục kinh tế và pháp luật	1. Giáo dục kinh tế và pháp luật 12 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
		2. Chuyên đề học tập Giáo dục kinh tế và pháp luật 12 (Chân trời sáng tạo)	NXB Giáo dục Việt Nam
12.	Giáo dục thể chất	1. Giáo dục thể chất: Bóng đá 12 (Cánh diều)	NXB Đại học Sư phạm
		2. Giáo dục thể chất: Cầu lông 12 (Cánh diều)	NXB Đại học Sư phạm

ANH
SỞ VÀ
THÔNG
HỮU

		3. Giáo dục thể chất: Đá cầu 12 (Cánh điều)	NXB Đại học Sư phạm
13.	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	Giáo dục Quốc phòng và An ninh 12(Cánh điều)	NXB Đại học Sư phạm

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Thực hiện Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 08 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông, nhà trường đã tiến hành công tác tự đánh giá năm 2023 và xác định tự đánh giá chất lượng giáo dục sẽ tạo bước chuyển biến lớn về chất lượng giáo dục của nhà trường. Thông qua tự đánh giá chất lượng giáo dục theo các tiêu chuẩn, nhà trường đánh giá được hiện trạng, những điểm mạnh, điểm yếu, từ đó đề ra kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục theo các tiêu chí. Qua đó nhà trường cam kết, từng bước phấn đấu thực hiện các biện pháp cải tiến chất lượng để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Phương hướng phấn đấu của trường trong giai đoạn tiếp theo là: Xây dựng trường học từng bước có uy tín về chất lượng giáo dục cao, đạt chuẩn mô hình giáo dục hiện đại thông minh, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển hội nhập.

+ Từng bước nâng mức độ kiểm định chất lượng và chuẩn quốc gia (hiện nay đang ở trường chuẩn mức độ 01): Phấn đấu trong các năm tới nâng lên một mức kiểm định chất lượng và chuẩn quốc gia.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

- Nhà trường xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Hiện tại nhà trường đã và đang triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở tất cả các cấp học từ năm học 2024-2025. Triển khai tốt công tác tư vấn tuyển sinh để hỗ trợ học sinh lựa chọn môn học, nhóm môn học, chuyên đề học tập phù hợp với từng đối tượng học

sinh. Thực hiện tốt và đúng quy định trong việc lựa chọn sách giáo khoa phục vụ triển khai chương trình mới.

- Xây dựng sáng tạo các nội dung hoạt động trải nghiệm, giáo dục địa phương, ngoại ngữ,... phù hợp với chương trình mới, giúp học sinh có điều kiện phát huy điểm mạnh, sở trường. Chúng tôi sẽ xây dựng nhà trường thành ngôi nhà thứ hai, tập thể sư phạm là chỗ dựa tinh thần cho học sinh; mọi thành viên trong nhà trường luôn đầu tư suy nghĩ để làm sao cho học sinh yêu trường, mến bạn, yêu tri thức, có chí tiến thủ và cứu lấy những học sinh đã bỏ học trong tư tưởng. Phát huy tư duy sáng tạo cho học sinh khá - giỏi, làm chuyển biến kết quả học tập của học sinh, góp phần làm thay đổi các chỉ số con người.

- Tổ chức và tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia các hoạt động xã hội.

- Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng giáo dục, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đảm bảo công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và thu, chi tài chính theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục trong quản lý các hoạt động giáo dục; bảo đảm việc tham gia của học sinh, gia đình và xã hội trong quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật.



Nguyễn Xuân Tiến

